

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 28 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Châu và bà Nguyễn Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 14/01/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Mai Phạm T; sinh năm: 1988; tại xã NT, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; trú tại: thôn 3, xã NT, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Phạm V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị T và có hai con; tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2021 đến ngày 08/01/2021 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Văn B; sinh năm: 1982; nơi cư trú: thôn C, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 01 năm 2021 tại khu vực thôn CT, xã LT, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Hà Trung phối hợp với công an xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát thì phát hiện Mai Phạm T đang điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 36G1-041.13 có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác đã yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì phát hiện, thu giữ ở góc ba ga phía

trước xe mô tô của T có 01 thùng caton màu vàng, bên trong có 04 hình hộp chữ nhật, các cạnh có chiều dài khoảng 16cm, chiều cao khoảng 10cm và chiều rộng khoảng 16cm, có nhiều màu sắc ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn (nghỉ là pháo nổ). Ngay tại chỗ, Mai Phạm T khai nhận 04 hộp trên là pháo nổ T mua về để sử dụng trong dịp tết nguyên đán. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Phạm T tại thôn 3, xã NT, huyện N, Công an thu giữ ở phòng ngủ tầng hai: 06 hộp hình chữ nhật có chiều dài khoảng 16cm, chiều cao khoảng 10cm, chiều rộng khoảng 16cm có nhiều màu sắc ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn (nghỉ là pháo nổ). Công an đã tiến hành niêm phong vật chứng.

Tang vật thu giữ khi bắt quả tang và khi khám xét khẩn cấp gồm: 04 (bốn) hình hộp chữ nhật, các cạnh có chiều dài khoảng 16cm, chiều cao khoảng 10cm và chiều rộng khoảng 16 cm có nhiều màu sắc ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn (nghỉ là pháo nổ); 06 (sáu) hộp hình chữ nhật có chiều dài khoảng 16cm, chiều cao khoảng 10cm, chiều rộng khoảng 16 cm có nhiều màu sắc ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn (nghỉ là pháo nổ); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream, màu nâu, biển kiểm soát 36G1-041.13

Tại bản kết luận giám định số 254/PC09 ngày 06/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá (BL số 33,34) kết luận:

- 04 (bốn) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (16,5x16,5x10)cm, bên ngoài được bằng giấy nhiều màu sắc và in dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn liên kết lại với nhau, mỗi vật dài 10cm, đường kính ngoài 2,5cm, tất cả được niêm phong trong thùng cactong màu vàng gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng = 6,5kg;

- 06 (sáu) khối hộp, mỗi khối hộp có kích thước (16,5x16,5x10)cm, bên ngoài được bằng giấy nhiều màu sắc và in dòng chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp có 49 vật hình trụ tròn liên kết lại với nhau, mỗi vật dài 10cm, đường kính ngoài 2,5cm, tất cả được niêm phong trong thùng cactong màu vàng gửi đến giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng = 9,9kg

Quá trình điều tra, Mai Phạm T khai nhận: Vào ngày 29 tháng 12 năm 2020, Mai Phạm T đặt mua trên mạng xã hội Facebook qua nickname của một người T không quen biết 10 hộp pháo để về sử dụng trong dịp tết nguyên đán, người này nói với T chỉ còn 06 hộp nên gửi trước cho T, đến ngày 02 tháng 01 năm 2021, có hàng thì người này sẽ gửi tiếp cho T 04 hộp nữa, T đồng ý. Ngày 29/12/2020, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1-041.13 từ nhà ở thôn 3, xã NT, huyện N lên đầu đường tỉnh lộ 508, huyện Hà Trung để lấy 06 hộp pháo nổ mà người bán đã gửi xe khách tuyến Sài Gòn-Hà Nội về cho T, T nhận 06 hộp pháo nổ và đưa cho người phụ xe khách số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng), sau khi nhận thuốc nổ từ người phụ xe T đem về nhà cất ở phòng ngủ tầng hai. Đến 18 giờ ngày 02 tháng 01 năm 2021, Mai Phạm T tiếp tục điều

khởi xe mô tô, biển kiểm soát 36G1-041.13 đến đầu đường tỉnh lộ 508, huyện Hà Trung để lấy 04 hộp pháo còn lại (do đã đặt trước). Lần này, người bán cũng gửi bằng xe khách tuyến Sài Gòn- Hà Nội, T không nhớ rõ tên nhà xe và số xe. Phụ xe yêu cầu T đến đầu đường tỉnh lộ 508 để nhận. Đến 18 giờ 20 phút cùng ngày, xe khách dừng nơi T đứng đón, phụ xe đưa cho T 01 thùng caton và nhận của T 4.000.000đ (bốn triệu đồng). T mở thùng caton ra và thấy có 04 hình hộp chữ nhật, bên ngoài đều được bọc bằng lớp giấy nhiều màu sắc có chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp đều chứa 49 ống hình trụ tròn bằng giấy bìa caton là pháo. T để thùng caton có chứa pháo lên giá đỡ cánh yếm xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô chở về theo đường cũ. Khi đến thôn C, xã L thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện và thu giữ 04 hộp pháo nổ và đưa T về trụ sở Công an xã L để làm việc. Tại đây, T khai nhận còn 06 hộp pháo nổ T đã mua vào ngày 29/12/2020 đang được cất giấu tại nhà của T ở thôn 3, xã NT, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Cáo trạng số 11/CT-VKS-HT ngày 12/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm s, i, khoản 1, Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách đến 24 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 18 giờ 45 phút ngày 02 tháng 01 năm 2021 tại khu vực thôn CT, xã LT, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Hà Trung bắt quả tang Mai Phạm T tàng trữ trái phép 04 (bốn) hộp pháo nổ, trọng lượng 6,5kg (sáu phẩy năm kilôgam). Khám xét nơi ở của T, thu giữ 06 (sáu) hộp pháo nổ, trọng lượng 9,9kg (chín phẩy chín kilôgam). Tổng số pháo nổ mà Mai Phạm T tàng trữ là **16,4kg** (mười sáu phẩy bốn kilôgam) nhằm mục đích để sử dụng trái phép. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa truy tố Mai Phạm T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, Điều 191 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, phải áp dụng một hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải khi tự khai ra số pháo nổ đang tàng trữ tại nhà, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, i, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt chưa từng bị kết án hay xử lý hành chính. Mặt khác, bị cáo không có ý thức mua pháo nổ là loại pháo bị cấm sử dụng, do đặt mua qua mạng, nên bị cáo đã lầm tưởng đây là loại pháo được phép sử dụng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù và cho hưởng án treo cũng đủ khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo.

Trong vụ án này, còn có đối tượng đã bán pháo nổ cho T, do T sau khi đặt mua pháo nổ đã xóa tin nhắn, xóa tài khoản Facebook, không nhớ mặt khẩu, T không quen biết người này, không rõ tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh, xử lý đối với người này.

[4]. *Về vật chứng*: Đối với chiếc điện thoại T dùng để đặt mua pháo nổ, do trước khi mua pháo, T đã bán cho một người đàn ông không quen biết để lấy tiền mua pháo, nên Cơ quan điều tra không xác minh, truy tìm được vật chứng của vụ án.

Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 36G1-041.13 mà T sử dụng làm phương tiện đi mua pháo nổ, quá trình điều tra, xác định được là của chị Nguyễn Thị T, là vợ của T. Do việc T đi mua pháo nổ chị T không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho chị T là đúng quy định pháp luật.

Đối với số pháo nổ Công an đã thu giữ khi bắt quả tang và thu giữ khi khám xét khẩn cấp tại nhà của T, sau khi giám định, số pháo nổ còn lại 16kg, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Hà Trung đang gửi tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Châu Quý, thuộc xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 191; điểm s, i, khoản 1, Điều 51; khoản 1, khoản 2, Điều 65 Bộ luật Hình sự

1. Về tội danh: Bị cáo **Mai Phạm T** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Phạm T 12 (*Mười hai*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Mai Phạm T cho Ủy ban nhân dân xã NT, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số pháo nổ còn lại sau giám định là 16kg (*mười sáu kilogram*), tất cả được đựng trong một hộp giấy cát tông màu vàng có kích thước (39 x 37 x 26)cm, bên ngoài được bọc bằng giấy màu trắng và dán kín, niêm phong bởi: chữ ký đứng tên Hoàng Tiến H; Hoàng Trung N; hình dấu tròn đỏ có nội dung “Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa”. Số vật chứng này hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đang gửi tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Châu Quý, ở xã Hà Tân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Mai Phạm T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Văn Hồng